

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày 16 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Hải Yến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở nhà văn hóa xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Thành C, sinh ngày 15/12/1990; tại: xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn G, sinh năm 1950 và bà Bùi Thị Thanh B, sinh năm 1955; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 151/HSST ngày 28/11/2012 của TAND Thành phố Vĩnh Yên xử phạt Đỗ Thành C 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2014 và các quyết định khác của bản án, hiện đã được xóa án tích.

Ngày 12/11/2014 bị Công an phường Đồng Tâm, TP Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” số tiền 750.000đ, nộp phạt xong ngày 13/11/2014, đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1964; trú tại: TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1988; trú tại: TDP N, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thành C là đối tượng nghiện chất ma túy và không có việc làm ổn định. Ngày 26/8/2021, C thuê phòng số 204 nhà nghỉ Vạn Phúc của chị Phạm Thị H ở TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 23 giờ cùng ngày, C ngồi uống nước ở tầng 1 nhà nghỉ Vạn Phúc thì gặp Nguyễn Thị L ở xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, C hỏi và mua của L 500.000đ ma túy đã đựng trong 01 ống nhựa dài khoảng 3cm, sau đó C mượn xe máy BKS 59F-101.10 của chị H đi đến trước cửa khách sạn Luxury thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L xem ai có nhu cầu mua ma túy thì bán kiếm lời. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang đứng trước cửa khách sạn Luxury thì C gặp Nguyễn Minh H ở TDP N, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh phúc, Cg hỏi H: “*Anh có mua ma túy không?*”, H chưa kịp trả lời thì cùng lúc này bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ: trong túi quần bên trái phía trước của C đang mặc 01 ví giả da màu nâu, bên trong có: 220.000đ, 01 đoạn ống nhựa màu trắng có chiều dài 03 cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1; 01 xe máy màu bạc, nhãn hiệu Honda BKS 59F1-101.10 và một số vật chứng khác có liên quan.

Ngày 27/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Đỗ Thành C tại phòng 204 Nhà nghỉ Vạn Phúc nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 2111/KLGD ngày 30/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1403g, loại Methamphetamine*”.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thành C khai nhận đây là lần đầu tiên đem ma túy đi bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Đỗ Thành C và kết quả xác minh tại xã Y, huyện S, ngày 27/8/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị L, ở thôn T, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra triệu tập nhiều lần nhưng Lý không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của Công thì không có tài liệu gì khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Phạm Thị H, không biết việc C và L mua bán trái phép chất ma túy tại Nhà nghỉ của mình, không biết việc C mượn xe máy để đi bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Minh H chưa thỏa thuận việc mua bán ma túy với Đỗ Thành C nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vật chứng vụ án:

A1 = 0,1403g, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: A1 = 0,1127g mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, số tiền 220.000đ; 01 Căn cước công dân, 01 Thẻ bảo hiểm y tế và 03 thẻ Ngân hàng của C không sử dụng vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe máy màu bạc, nhãn hiệu Honda BKS 59F1-101.10 của bà Phạm Thị H không liên quan đến tội phạm nên cần xem xét trả lại.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Thành C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Đỗ Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Đỗ Thành C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thành C.

Xử phạt: Bị cáo C từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thành C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 23h30' ngày 26/8/2021, Đỗ Thành C, ở thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đem theo 01 ống nhựa chứa ma túy đá đi đến khu vực trước cửa khách sạn Luxury thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc để bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ 0,1403g ma túy tinh thể dạng đá (loại Methamphetamine).

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thành C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

Do đó bản cáo trạng số: 81/CT-VKS, ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đỗ Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 151/HSST ngày 28/11/2012 của TAND Thành phố Vĩnh Yên xử phạt Đỗ Thành C 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2014 và các quyết định khác của bản án, hiện đã được xóa án tích. Ngày 12/11/2014 bị Công an phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” số tiền 750.000đ, nộp phạt xong ngày 13/11/2014, đã được xóa tiền sự, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...* ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với bà Phạm Thị H, không biết việc C và L mua bán trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ của mình, không biết việc C mượn xe máy để đi bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Minh H chưa thỏa thuận việc mua bán ma túy với Đỗ Thành C nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định theo KLGD số 2398/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc (A1= 0,1127g)

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, số tiền 220.000đ; 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 Thẻ bảo hiểm y tế và 03 thẻ Ngân hàng đều mang tên Đỗ Thành C không sử dụng vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại cho bị cáo C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe máy BKS 59F1-101.10 (có đặc điểm như biên bản thu giữ) của bà Phạm Thị H không liên quan đến tội phạm nên cần xem xét trả lại.

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thành C.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định theo KLGD số 2398/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc (A1= 0,1127g).

Trả lại cho bị cáo Đỗ Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, IME 868383046103496 và 818383046103488, số tiền 220.000đ; 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 Thẻ bảo hiểm y tế và 03 thẻ Ngân hàng đều mang tên Đỗ Thành C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Phạm Thị H 01 xe máy BKS 59F1-101.10 RLHH 05201BY075498 (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đỗ Thành C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Hướng Đạo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TrầnThị Huệ